**ĐỀ ÔN TẬP KIẾN THỨC TIN 12 TUẦN 10**

1. Hệ QTCSDL Microsoft Access có mấy loại đối tượng chính?

a. 2 b. 3 c. 4 d. 5

2. Hai chế độ chính làm việc với các đối tượng là chế độ … và chế độ …

a. thiết kế - trang dữ liệu b. thiết kế - thuật sĩ

c. trang dữ liệu – thuật sĩ d. thuật sĩ – nhập DL

3. Cho 1 trường [Đoàn viên]. Theo em, chọn kiểu dữ liệu cho trường này như thế nào cho thích thích hợp?

a. Text b. Date/time c. Number d. Yes/no

4. Giá trị nào trong kiểu dữ liệu Number sau đây không thể hiện được số thập phân?

a. Decimal b. Integer c. Single d. Double

5. Currency là kiểu dữ liệu:

a. văn bản b. số c. tiền tệ d. số tự động

6. Biểu tượng  để thực hiện:

a. chỉ định khóa chính b. thay đổi khóa chính

c. gỡ bỏ khóa chính d. a, b, c đều đúng

7. Thao tác nào sau đây không phải là thao tác cập nhật dữ liệu?

a. sắp xếp dữ liệu b. nhập dữ liệu

c. chỉnh sửa dữ liệu d. xóa dữ liệu

8. Biểu tượng  để thực hiện:

a. lọc/hủy lọc b. lọc theo ô dữ liệu

c. lọc theo mẫu d. a, b, c đều sai

9. Muốn thực hiện thao tác tìm kiếm đơn giản, ta nhấn tổ hợp phím …

a. Ctrl + N b. Ctrl + A c. Ctrl + F d. Ctrl + H

10. Tên trường (tên cột) viết tối đa được bao nhiêu kí tự?

a. 8 b. 64 c. 256 d. 512

11. Muốn dùng thuật sĩ để tạo bảng, ta chọn đối tượng Table xong chọn tiếp …

a. Create table in design view

b. Create table by using wizard

c. Create table by entering data

d. a, b, c đều sai

12. Khi cần in dữ liệu từ một CSDL theo mẫu cho trước, cần sử dụng đối tượng nào?

a. Biểu mẫu b. Báo cáo c. Mẫu hỏi d. Bảng

13. Tiêu chí nào sau đây thường được dùng để chọn khóa chính?

a. chỉ là khóa có 1 thuộc tính

b. không chứa các thuộc tính thay đổi theo thời gian

c. khóa có ít thuộc tính nhất

d. khóa bất kì

14. Để chọn chế độ thiết kế, ta sử dụng nút lệnh:

a. Using Wizard b. Datasheet View

c. Design View d. Entering Data

15. Chức năng nào mẫu hỏi không thực hiện được

a. Chọn các bản ghi thoả mãn điều kiện cho trước.

b. Tổng hợp và hiển thị thông tin từ nhiều biểu mẫu khác.

c. Thực hiện tính toán (trung bình, tổng, đếm…bản ghi)

d. Sắp xếp các bản ghi; chọn các trường để hiển thị.

16. Theo em, tên tệp chứa CSDL do Access tạo ra có phần mở rộng là:

a. \*.xls b. \*.mdb c. \*.doc d. \*.pas

17. Giả sử, em quản lý 1 khách sạn, thì đối tượng nào sau đây không cần thiết phải quản lý:

a. nhân viên b. hành lý c. số phòng d. khách trọ

18. Cho 4 thao tác như sau:

Bước 1: Chọn Blank Database

Bước 2: Nhấn nút Create để xác nhận tạo tệp

Bước 3: Chọn File/New

Bước 4: Chọn Create table in design view.

Theo em, thực hiện các thao tác lần lượt như thế nào để tạo 1 CSDL mới?

a. 4-2-1-3 b. 4-3-2-1 c. 1-2-3-4 d. 3-1-2-4

19. Cho các trường lần lượt như sau: [mã số], [tên hàng], [giá thành], [số lượng]

Theo em, chọn kiểu dữ liệu lần lượt như thế nào cho hợp lý?

a. currency, number, text, autonumber

b. autonumber, text, number, currency

c. number, text, currency, autonumber

d. autonumber, text, currency, number

20. Khi xét một mô hình CSDL ta cần quan tâm đến vấn đề gì?

a. các ràng buộc dữ liệu

b. cấu trúc của CSDL

c. các thao tác trên CSDL

d. a, b ,c đều đúng

21. Hãy sắp xếp các bước sau cho đúng thứ tự khi tạo mẫu hỏi: \_Bước 1: chọn các trường \_Bước 2: chọn trường để sắp xếp \_Bước 3: chọn trường để tính toán ­\_Bước 4: chọn dữ liệu nguồn \_Bước 5: khai báo điều kiện lọc \_Bước 6: Đặt diều kiện gộp nhóm

a. 4-1-5-2-3-6 b. 4-3-5-6-1-2

c. 1-3-6-4-5-2 d. 1-3-5-4-2-6

22. Biểu tượng  để thực hiện:

a. chọn chế độ thiết kế b. thực hiện mẫu hỏi

c. tạo liên kết bảng d. trích lọc dữ liệu

23. Count là hàm dùng để:

a. tính tổng b. tính trung bình c. tìm giá trị lớn nhất d. đếm số

24. Biểu tượng  để thực hiện:

a. chọn chế độ thiết kế b. thực hiện mẫu hỏi c. tạo liên kết bảng d. trích lọc dữ liệu

25. Để sắp xếp theo thứ tự giảm dần, ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?

a.  b.  c.  d. 

26. Những phép toán nào sau đây được gọi là phép toán so sánh?

a. and, or, not b. +, -, \*, / c. <, >, =, < > d. bình phương, căn bậc hai, trị tuyệt đối

27. Thực hiện liên kết bảng để ………………. dữ liệu.

a. tổng hợp b. tránh dư thừa

c. nhất quán d. a, b, c đều đúng

28. Để thực hiện lọc dữ liệu theo mẫu, ta sử dụng nút lệnh nào sau đây?

a.  b.  c.  d. 

29. ………………. là hình thức thích hợp nhất khi cần tổng hợp, trình bày và in dữ liệu theo khuôn dạng.

a. Bảng b. Biểu mẫu c. Mẫu hỏi d. Báo cáo

30. Đâu không phải là biểu thức số học trong Access?

a. Mat\_do:[so\_dan]/[dien\_tich]

b. tien\_thuong:[luong]\*0.1

c. tong:[so\_luong]\*[don\_gia]

d. [GT]=”nam” And [Tin] >= 8.5

31. Để thay đổi kích thước trường hay di chuyển các trường trong biểu mẫu thì ta chỉnh sửa trong chế độ …..

a. thiết kế b. trang dữ liệu c. lưu trữ d. biểu mẫu

32. Cho các thao tác như sau:

Bước 1: Create report by using wizard

Bước 2: chọn cách bố trí và kiểu trình bày

Bước 3: chọn trường để gộp nhóm

Bước 4: chọn thông tin đưa vào báo cáo

Bước 5: chọn trường để sắp xếp

Bước 6: đặt tên cho báo cáo rồi kết thúc.

Theo em, thực hiện các thao tác lần lượt như thế nào để tạo báo cáo?

a. 1-2-3-4-5-6 b. 1-5-4-3-2-6

c. 1-4-3-5-2-6 d. 1-5-2-4-3-6